

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Văn bản số 2209/BTP-PBGDPL ngày 17/6/2019 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện trong năm 2019 Quyết định số 428/QĐ-TTg 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của xã hội và của Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020)

- 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013.

- Từ 65% trở lên hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của Tỉnh là 100%.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022)

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

- Từ 90% trở lên hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Trong đó, 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm đều được tập huấn, bồi dưỡng.

- Hoàn thành việc thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm, tổng kết, rút kinh nghiệm và nhân rộng trên phạm vi toàn tỉnh.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (từ 03 - 05 người) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và các luật gia, luật sư, trợ giúp viên pháp lý có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện và hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh; Đoàn luật sư tỉnh, Hội luật gia tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành, gửi danh sách tập huấn viên về Bộ Tư pháp trước ngày 31/10/2019.

b) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp huyện (từ 04 - 08 người/huyện) từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật và các cá nhân khác có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện; Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2019.

c) Tổ chức tập huấn phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ tập huấn viên cấp các huyện, thị xã, thành phố.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Luật gia, Đoàn luật sư tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 - 2022.

d) Phát hành tài liệu dành cho đội ngũ tập huấn viên (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2022.

2. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Sở Tư pháp phối hợp với UBND các huyện, thị xã: Vân Đồn, Bình Liêu và Quảng Yên lựa chọn 06 đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm (trong đó mỗi địa phương cấp huyện lựa chọn 02 đơn vị cấp xã). Ưu tiên tập trung lựa chọn các xã có tỷ lệ hòa giải thành thấp hoặc chưa đạt tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, huyện, xã được chọn làm điểm; Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022.

** Các hoạt động chỉ đạo điểm gồm:*

- Cùng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở;

- Tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở; tổ chức diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa các hòa giải viên;

- Hướng dẫn, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện một số vụ việc hòa giải phức tạp tại cơ sở hoặc hỗ trợ nghiệp vụ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Cấp phát tài liệu; hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên;

- Xây dựng mô hình tổ hòa giải tiêu biểu xuất sắc.

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn một số đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm. Nội dung chỉ đạo điểm tương tự như cấp tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp ở địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận cùng cấp.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Rà soát, đánh giá, tiến hành bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; Tòa án nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

c) Phát hành, hướng dẫn sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; tờ gấp pháp luật, các tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2020 - 2022.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

b) Đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở trên Cổng Thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, huyện, xã.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Trung tâm truyền thông tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã.

Thời gian thực hiện: Ngay sau khi Bộ Tư pháp phát hành tài liệu.

c) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên cơ sở dữ liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật, trên mạng xã hội facebook, youtube, trang fanpage và các mạng xã hội khác..., các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Truyền thông tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 - 2022 và các năm tiếp theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) *Sở Tư pháp* chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án theo từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án của UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan liên quan. Tham mưu tổ chức tổng kết việc Đề án vào năm 2022 (*đề xuất cụ thể việc biểu dương, khen thưởng các hòa giải viên, tổ hòa giải điển hình xuất sắc, các tổ*

chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở). Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông triển khai tuyên truyền sâu, rộng về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình, kết quả hòa giải ở cơ sở.

c) Trung tâm Truyền thông tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên báo, đài các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; bố trí ngân sách hàng năm để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung được giao tại Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp).

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở; hỗ trợ cung cấp tài liệu; tổ chức xây dựng mô hình; huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh hàng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch của các cơ quan, đơn vị liên quan, đồng thời tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục hội viên và nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ngành, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. *by*

Nơi nhận:

- Vụ Phổ biến GDPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cơ quan khối MTTQ và các tổ chức CTXH tỉnh;
- Các sở, ngành: Tư pháp; Tài chính; Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Truyền thông tỉnh; Công an tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- V0, V2, NC;
- Lưu: VT, KSTT3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Bùi Văn Kháng